

NK, ngày 28 tháng 4 năm 2022

Số: 34/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 67/2022/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị Hoài M**, sinh năm 1993

HKTT: 108/8/18 CMT8, P. C, Q. NK, Tp. C.

* *Bị đơn*: Ông **Cao Xuân H**, sinh năm 1988

HKTT: 102/38, đường 3/2, P. H, Q. NK, Tp. C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Hoài M và ông Cao Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hoài M và ông Cao Xuân H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Cao Cát T, sinh 10/10/2017 và Cao Thanh T, sinh 02/11/2018. Bà M và ông H thống nhất giao cả 02 con cho ông H

trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Bà M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà M theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản bà M thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Thống nhất không có.

- Về án phí: Bà M tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà bà đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001529 ngày 04/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận NK. Bà M được nhận lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS Q. NK;
- UBND **P. Hưng Lợi;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

Cao Thị Thanh Trúc